

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày: 11- 01 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Hoàng Dũng

Ông Võ Chí Tình

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ Lăng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hoàng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Đỗ Hoài S, sinh ngày 01/01/1965, tại tỉnh T. Nơi cư trú: ấp L, phường Q, thành phố T, tỉnh T; nơi ở hiện tại: ấp K xã H, huyện C, tỉnh T. Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Đỗ Văn H (chết) và bà Nguyễn Thị H (chết); vợ bị cáo tên: Bùi Thị H, sinh năm 1963; con có 02 người, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1989; tiền án: không; tiền sự không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/4/2023 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Bùi Thị H, sinh ngày 18/3/1963, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: số 17A, khóm W, phường Q, thành phố T, tỉnh T; nơi ở hiện tại: ấp K, xã H, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; con ông Bùi Kỳ T (chết) và bà Nguyễn Thị T (chết); bị cáo có chồng tên: Đỗ Hoài S, sinh năm 1965; con có 02 người, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1989; tiền án: không; tiền sự không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/4/2023 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Phạm Hoàng T, sinh năm 1989 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện T, tỉnh T.

Người làm chứng:

1/ Em Cam Quốc H, sinh năm 2006 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp C, xã H, huyện C, tỉnh T.

2/ Em Hồ Thành Đ, sinh năm 2005 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp B, xã H, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 15/3/2023, Hồ Thành Đ, sinh ngày 19 tháng 9 năm 2005, thường trú ấp B, xã H, huyện C, tỉnh T rủ Cam Quốc H, sinh ngày 27 tháng 01 năm 2006, thường trú ấp C, xã H, huyện C, tỉnh T hùn tiền mua ma túy loại “Cỏ mỹ” sử dụng thì H đồng ý. Đ hùn 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng), H hùn 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng). Sau đó, Đ điện thoại cho bị cáo Bùi Thị H để mua ma túy loại “Cỏ Mỹ” thì được bị cáo H hẹn địa điểm bán ma túy tại đường T, khóm E, phường R, thành phố T, tỉnh T. Khoảng 08 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo H cất giấu 16 (mười sáu) bịch ma túy loại “Cỏ Mỹ” vào trong bóp da màu nâu nhạt và 05 (năm) bịch ma túy loại “Cỏ Mỹ” vào một bao thuốc lá nhãn hiệu HERO để vào túi áo khoác nữ màu hồng, rồi mang tất cả số ma túy trên cùng bị cáo Đỗ Hoài Sơn đến quán cà phê Khế Vàng tại đường Trần Q, khóm E, phường R, thành phố T, tỉnh T để uống nước. Đến 09 giờ 25 cùng ngày, H và Đ đến khu vực trước địa chỉ số 157, đường T, khóm E, phường R, thành phố T, tỉnh T gần quán cà phê Khế Vàng để tìm bị cáo Hoa mua ma túy. Bị cáo H thấy H và Đ đến nên đi bộ lại chỗ H và Đ bán 02 (hai) bịch ma túy loại “Cỏ mỹ” cho H và Đ với giá tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ vật chứng như sau:

02 (hai) bịch nylon trong suốt tất cả có viền màu đỏ, loại vuốt khoá miệng kích thước 8,4cm x 05cm bên trong đều có chứa chất nghi là ma túy loại “Cỏ mỹ” được niêm phong trong phong bì màu trắng ký hiệu M1.

14 (mười bốn) bịch nylon trong suốt tất cả có viền màu đỏ, loại vuốt khoá miệng kích thước 8,4cm x 05cm bên trong đều có chứa chất nghi là ma túy loại “Cỏ mỹ” được để bên trong cái bóp da màu nâu nhạt đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì màu trắng ký hiệu M2.

Phát hiện trong túi áo khoác bên trái màu hồng của bị cáo H có một bao thuốc lá nhãn hiệu HERO, bên trong bao thuốc lá có chứa 05 (năm) bịch nylon trong suốt tất cả có viền màu đỏ, loại vuốt khoá miệng kích thước 8,4cm x 05cm bên trong đều có chứa chất nghi là ma túy loại “Cỏ mỹ” được niêm phong trong phong bì màu trắng ký hiệu M3.

Tiếp theo lực lượng Công an tiến hành kiểm tra nơi ở của hai bị cáo tại ấp K, xã H, huyện C, tỉnh T, trước khi kiểm tra, bị cáo Hoa tự nguyện giao nộp 01 (một) bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ, loại vuốt khóa miệng bên trong có chứa nghi ma túy (Cỏ mỹ) được niêm phong trong phong bì màu trắng ký hiệu M4, cùng một số đồ vật có liên quan.

Quá trình điều tra chứng minh được như sau: Vào khoảng tháng 10/2022, bị cáo Sơn lên mạng Facebook và Zalo tìm hiểu và biết được tài khoản Zalo có tên Gia Tuấn có bán ma túy loại “Cỏ mỹ”. Qua trao đổi, Gia Tuấn đồng ý bán ma túy loại “Cỏ mỹ” cho bị cáo S và vận chuyển ma túy đến địa điểm mà bị cáo S hẹn. Bị cáo Sơn bàn bạc với bị cáo H mua ma túy loại “Cỏ mỹ” về bán lại kiếm lời thì được bị cáo H đồng ý. Bị cáo S mua ma túy loại “Cỏ mỹ” của Gia Tuấn hai lần như sau:

Lần thứ nhất: Vào ngày 28/10/2022, bị cáo S nhắn tin qua zalo tên Gia Tuấn hỏi mua ma túy loại “Cỏ mỹ” với giá 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng). Đến ngày 29/10/2022, Gia Tuấn nhắn tin cho bị cáo S cho biết ma túy “Cỏ mỹ” đã được gửi theo dạng vận chuyển hàng hóa cho bị cáo Sơn, khi nào có điện thoại thì nhận ma túy. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, một người đàn ông shipper giao hàng nhanh không rõ họ tên, địa chỉ vận chuyển ma túy đến khu vực đường lộ thuộc xã H, huyện , tỉnh T bị cáo Sơn kêu bị cáo H đưa tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) để nhận ma túy loại “Cỏ mỹ”. Có được ma túy, bị cáo Sơn đem về nhà tại ấp K, xã H, huyện C, tỉnh T đưa cho bị cáo H dùng muỗng bằng kim loại phân chia thành 30 bịch ma túy được đựng trong bịch nylon, loại vuốt khoá miệng nhằm mục đích bán lại cho người khác kiếm lời. Sau khi phân chia xong, bị cáo H và bị cáo S thống nhất bán mỗi bịch ma túy loại “Cỏ mỹ” là 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). Bị cáo H trực tiếp bán trái phép chất ma túy loại “Cỏ mỹ” cho nhiều người không rõ họ, tên, địa chỉ, thu lợi được số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), số tiền này, hai bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Khoảng cuối tháng 01/2023, bị cáo S nhắn tin với Gia Tuấn hỏi mua ma túy loại “Cỏ mỹ” với giá 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) thì Gia Tuấn đồng ý. Đến khoảng giữa tháng 02/2023, một người đàn ông shipper giao hàng nhanh không rõ họ tên, địa chỉ vận chuyển ma túy loại “Cỏ mỹ” đến khu vực xã H, huyện C, tỉnh T. Bị cáo S nhận ma túy rồi đem về đưa cho bị cáo H để phân chia ma túy thành 30 bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ, loại vuốt khoá miệng kích thước 8,4cm x 05cm để bán cho các con nghiện với giá 50.000 đồng/01 bịch. Trong đó bị cáo H trực tiếp bán trái phép chất ma túy loại “Cỏ mỹ” cho Cam Quốc H và Hồ Thành Đ hai lần như sau:

Lần thứ nhất: Vào tối ngày 13/3/2023, Đ điện thoại cho bị cáo H hỏi mua ma túy loại “Cỏ mỹ” để sử dụng thì bị cáo H đồng ý và hẹn đến nhà của bị cáo H tại ấp K, xã H, huyện C, tỉnh T để bán ma túy. Đ hùn 30.000 đồng (ba mươi nghìn đồng), H hùn 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng). Đến khoảng 21 giờ 30 cùng ngày, Đ chở H đến trước nhà của bị cáo H. Đ ở ngoài xe còn H trực tiếp đến trước nhà bị cáo H mua 01 (một) bịch ma túy loại “Cỏ mỹ” với giá tiền là 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). Sau khi có được ma túy, H và Đ tìm nơi vắng thuộc xã H, huyện C, tỉnh T sử dụng hết bịch ma túy này.

Lần thứ hai: Vào lúc 09 giờ 25 phút ngày 15/3/2023, tại đường T, khóm E, phường R, thành phố T, tỉnh T bị cáo H bán 02 (hai) bịch ma túy loại “Cỏ mỳ” cho H và Đ với giá tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Ngoài ra bị cáo H còn khai nhận bán trái phép chất cho ma túy loại “cỏ mỳ” cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, 08 bịch nylon bên trong có chứa ma túy loại “Cỏ mỳ” thu được số tiền là 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng), bị cáo đã chi tiêu hết.

Riêng bị cáo S vào khoảng 16 giờ 30 một ngày trong tháng 02/2023 không rõ thời gian cụ thể, bán cho một người đàn ông khoảng 50 tuổi không rõ họ, tên và địa chỉ một bịch ma túy loại “Cỏ mỳ” với giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). Số tiền này bị cáo S đã đưa lại cho bị cáo H cất giữ.

Tại bản Kết luận giám định số: 2124/KL-KTHS ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Phân viện khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói ký hiệu M1: Thảo mộc khô đựng trong 02 gói được niêm phong, gửi giám định là ma túy, khối lượng: 2,5037 gam, loại: MDMA-4en-PINACA.
- Gói ký hiệu M2: Thảo mộc khô đựng trong 14 gói được niêm phong, gửi giám định là ma túy, khối lượng: 16,76 gam, loại: MDMA-4en-PINACA.
- Gói ký hiệu M3: Thảo mộc khô đựng trong 05 gói được niêm phong, gửi giám định là ma túy, khối lượng: 6,6722 gam, loại: MDMA-4en-PINACA.
- Gói ký hiệu M4: Thảo mộc khô đựng trong 01 gói được niêm phong, gửi giám định là ma túy, khối lượng: 9,29 gam, loại: MDMA-4en-PINACA.

Ngày 26/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh trưng cầu giám định bổ sung đối với mẫu vật là ma túy do bị cáo Đỗ Hoài Sơn và Bùi Thị Hoa bán đến Phân viện khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh – Bộ Công an. Tại công văn số 481/C09B ngày 11/5/2023, Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh trả lời như sau: Theo Bộ luật hình sự, MDMA-4en-PINACA là chất ma túy khác tồn tại ở dạng tinh thể rắn. Tổng khối lượng mẫu M1, M2, M3, M4: 35,2259 gam trong mẫu gửi giám định là khối lượng bao gồm cả thảo mộc khô. Thảo mộc khô gửi giám định trong kết luận giám định số 2124/KL-KTHS đã được tẩm ướp chất ma túy MDMA-4en-PINACA. Hiện tại, Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh không có mẫu chuẩn định lượng MDMA-4en-PINACA nên không xác định được khối lượng ma túy theo yêu cầu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Vật chứng của vụ án: Hiện đang tạm giữ các đồ vật, tài liệu như sau:

Tạm giữ đồ vật, tài liệu của Đỗ Hoài S:

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu xanh, kiểu máy PQ6002, IMEI (khe 1) 352859105273646, IMEI (khe 2) 352859105273653, đã qua sử dụng, kèm theo sim số 0974411183 (sim 1), 0567465915 (sim 2). Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành niêm phong vào 01 (một) phong bì màu trắng dán kín, có ghi

thời gian niêm phong ngày 18/4/2023, có chữ ký ông Lưu Thanh Dân - Điều tra viên; chữ ký ông Dương Nhật Bằng - người chứng kiến; chữ ký ông Đỗ Hoài S cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Ký hiệu: SD1.

- 01 (một) căn cước công dân mang tên Đỗ Hoài S.

Tạm giữ đồ vật, tài liệu của Bùi Thị H:

14 (mười bốn) bịch nylon trong suốt tất cả có viền màu đỏ, loại vuốt khóa miệng kích thước 8,4cm x 05cm bên trong đều có chứa thảo mộc nghi là chất ma túy (niêm phong ký hiệu M2)

05 (năm) bịch nylon trong suốt tất cả có viền màu đỏ, loại vuốt khóa miệng kích thước 8,4cm x 05cm bên trong đều có chứa thảo mộc nghi là chất ma túy (niêm phong ký hiệu M3).

01 (một) bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ, loại vuốt khóa miệng bên trong có chứa thảo mộc nghi là chất ma túy (niêm phong ký hiệu M4).

01 (một) bao thuốc lá hiệu HERO, đã qua sử dụng.

01 (một) áo khoác nữ màu hồng, đã qua sử dụng.

01 (một) bịch nylon màu đen đã qua sử dụng.

01 (một) cái ví màu nâu, đã qua sử dụng.

01 (một) cái bóp màu nâu nhạt, đã qua sử dụng.

01 (một) căn cước công dân mang tên Bùi Thị H.

01 (một) cái muỗng bằng kim loại, chiều dài 16,7 cm, cán muỗng dài 12 cm, phần rộng nhất dài 03 cm, đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì màu trắng dán kín, có ghi thời gian niêm phong ngày 15/3/2023, có chữ ký ông Trần Văn Tân - Điều tra viên; chữ ký ông Huỳnh Văn Út Tuấn - Phó trưởng Công an xã Hòa Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh; chữ ký ông Phạm Duy Mẫn - Người chứng kiến; chữ ký bà Bùi Thị Hoa cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Công an xã Hòa Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Ký hiệu: MC.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SONY XPERIA, kiểu G3116, IMEI: 357442083179294; 357442083179302, đã qua sử dụng, kèm theo sim số 0972509972 và 0567465762. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành niêm phong vào 01 (một) phong bì màu trắng dán kín niêm phong, có ghi thời gian niêm phong ngày 18/4/2023, có chữ ký ông Lưu Thanh Dân - Điều tra viên; chữ ký ông Nguyễn Tấn Đức - Người chứng kiến; chữ ký bà Bùi Thị H cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Ký hiệu: HD1.

Tiền Việt Nam 100.000 đồng gồm 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành niêm phong vào 01 (một) phong bì màu trắng dán kín niêm phong, có ghi thời gian niêm phong ngày 15/3/2023, có chữ ký ông Trần Văn Tân - Điều tra viên; chữ ký ông Phạm Duy Khương - Trưởng Công an phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; chữ ký bà Kim Ngọc Lý - Người chứng kiến; chữ ký bà Bùi Thị H cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Công an phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Ký hiệu T1.

Tiền Việt Nam 350.000 đồng gồm 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành niêm phong vào 01 (một) phong bì màu trắng dán

kín niêm phong, có ghi thời gian niêm phong ngày 15/3/2023, có chữ ký ông Trần Văn Tân - Điều tra viên; chữ ký ông Phạm Duy Khương - Trưởng Công an phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; chữ ký bà Kim Ngọc L - Người chứng kiến; chữ ký bà Bùi Thị H cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Công an phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Ký hiệu T2.

Tiền Việt Nam 8.050.000 đồng gồm 28 (hai mươi tám) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 13 (mười ba) tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 35 (ba mươi lăm) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, 04 (bốn) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 10 (mười) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành niêm phong vào 01 (một) phong bì màu trắng dán kín niêm phong, có ghi thời gian niêm phong ngày 15/3/2023, có chữ ký ông Trần Văn Tân - Điều tra viên; chữ ký ông Phạm Duy Khương - Trưởng Công an phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; chữ ký bà Kim Ngọc L - Người chứng kiến; chữ ký bà Bùi Thị H cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Công an phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Ký hiệu T3.

Tạm giữ đồ vật, tài liệu của Cam Quốc H:

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 7 plus, màu đen, số máy MQU32LL/A, số sê ri: DX3VCLRVJ5KR, đã qua sử dụng, kèm theo sim số 0357219890. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành niêm phong vào 01 (một) túi niêm phong mã số PS3 1902854, bên ngoài ghi ngày niêm phong 20/4/2023, có chữ ký điều tra viên Lưu Thanh Dân, chữ ký Cam Quốc H, chữ ký người chứng kiến Nguyễn Hoài N cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại SONIC 150R, số máy: KB11E1292333, số khung: MH1KB1119MK292638, màu đen đỏ, biển số 84H1-497.18, đã qua sử dụng.

Tạm giữ đồ vật tài liệu của Hồ Thành Đ:

02 (Hai) bịch nylon trong suốt tất cả có viền màu đỏ vuốt khóa miệng, kích thước 8,4 cm x 05 cm bên trong đều có chứa thảo mộc nghi là ma túy (niêm phong ký hiệu M1).

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen số kiểu máy VIVO 1820, IMEI 1: 860900042204131, IMEI 2: 860900042204123, đã qua sử dụng, kèm theo sim số 0364382430. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành niêm phong vào 01 (một) túi niêm phong mã số PS3 1902653, có chữ ký điều tra viên Lưu Thanh Dân, chữ ký Hồ Thành Đ, chữ ký người chứng kiến Nguyễn Hoài N cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Tiền Việt Nam 20.000 đồng gồm 01 (một) tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành niêm phong vào 01 (một) bao niêm phong màu trắng, bên ngoài có ghi ngày niêm phong 15/3/2023, có chữ ký điều tra viên Nguyễn Thanh Hiếu, chữ ký người chứng kiến Kim Ngọc Lý, chữ ký trưởng Công an phường 2 TP.Trà Vinh Phạm Duy Khương, chữ ký Hồ Thành Đ cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Công an phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Xử lý đồ vật, tài liệu: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại SONIC 150R, số máy: KB11E1292333, số khung: MH1KB1119MK292638, màu đen đỏ, biển số 84H1-497.18, đã qua sử dụng. Đây là tài sản của Phạm Hoàng Thông, sinh năm 1989, cư trú: ấp An Cư, xã Tân Hòa, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh cho Hồ Thành Đạt mượn và không biết Đạt dùng để chở Cam Quan H đi mua ma túy. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh đã trả cho chủ sở hữu xong.

Về thu lợi bất chính: Hai bị cáo thu lợi với số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Đối với tài khoản zalo tên Gia Tuấn (người bán ma túy cho bị cáo Sơn). Qua kiểm tra thông tin trên trang zalo không có đăng ký thông tin cá nhân, số điện thoại liên lạc. Đồng thời cũng không đủ thông tin để yêu cầu công ty quản lý mạng zalo cung cấp thông tin về đối tượng này. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh không làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Cam Quốc H và Hồ Thành Đ: Hùng tiền mua ma túy của bị cáo Bùi Thị H để sử dụng. Hành vi của H và Đ đã vi phạm khoản 1, Điều 23 và điểm a, khoản 2, Điều 23 nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ nên Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính H và Đ mỗi người với số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Đối với người đàn ông khoảng dưới 50 tuổi, người mua ma túy của bị cáo S và nhiều người khác không rõ họ, tên và địa chỉ mua ma túy của bị cáo H: Quá trình điều tra không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh không làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Shipper, người giao hàng nhanh (người giao ma túy cho bị cáo S): Quá trình điều tra không rõ họ tên và địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh không làm việc được, khi nào xác minh, làm rõ nếu có liên quan sẽ xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số: 63/CT-VKS-HS ngày 28/11/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Đỗ Hoài S và Bùi Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Đỗ Hoài S và bị cáo Bùi Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như Bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của các bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm b,c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Hoài S từ 08 năm đến 09 năm tù. Căn cứ: Điểm b,c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Thị H từ 08 năm đến 09 năm tù. Đồng thời đề nghị xử lý tang vật chứng; buộc các bị cáo nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền thu

lợi bất chính sung vào ngân sách Nhà nước và buộc các bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận: Vào khoảng tháng 10/2022 bị cáo Đỗ Hoài S lên mạng Facebook và Zalo tìm hiểu thì biết được tài khoản Zalo có tên Gia Tuấn có bán ma túy loại (cỏ mỹ), bị cáo S bàn bạc với bị cáo Bùi Thị H mua ma túy về bán lại kiếm lời thì H đồng ý. Vào tháng 10/2022 và tháng 01/2023 bị cáo S mua của Gia Tuấn 02 lần, mỗi lần giá 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) đem về cho bị cáo H phân ra thành 60 bịch nhỏ bán lại cho các con nghiện với giá 50.000 đồng/bịch.

Vào lúc 09 giờ 25 phút ngày 15/3/2023, tại khóm Q, phường A, thành phố T, tỉnh T, lực lượng Công an thành phố Trà Vinh bắt quả tang bị cáo Đỗ Hoài S và Bùi Thị H bán hai bịch nylon bên trong có chứa ma túy loại “Cỏ mỹ” cho Hồ Thành Đ và Cam Quốc H để sử dụng với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Đồng thời, trước đó vào khoảng 21 giờ 30 ngày 13/3/2023 bị cáo H còn bán cho Cam Quốc H một bịch ma túy loại “Cỏ mỹ” với giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). Ngoài ra hai bị cáo còn bán chất ma túy loại “Cỏ mỹ” cho nhiều người khác không rõ họ, tên và địa chỉ thu lợi bất chính với số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Ma túy mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh đã thu giữ của bị cáo Đỗ Hoài S và Bùi Thị H, qua giám định là ma túy, loại: MDMA-4en-PINACA.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các đối tượng sử dụng cùng tang vật chứng đã thu giữ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đỗ Hoài Sơn và bị cáo Bùi Thị H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Đỗ Hoài Sơn và bị cáo Bùi Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, ma túy là chất gây nghiện rất độc hại, nó không chỉ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, khả năng tham gia lao động, học tập, đến sự phát triển bình thường về trí tuệ của người sử dụng, mà nó còn làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác rất nguy hiểm, các bị cáo chỉ vì lợi nhuận mà bất chấp pháp luật. Hành vi của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến an ninh trật tự địa phương mà còn xâm phạm nghiêm trọng đến pháp luật hình sự, các bị cáo phạm tội nhiều lần đối với nhiều người. Là tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên; khi phạm tội các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; đã thành thật khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Đỗ Hoài S có ông nội là ông Lê Văn K là liệt sĩ. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Hoàng T đã nhận lại được tài sản nên không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với người làm chứng: Anh Cam Quốc H, anh Hồ Thành Đ có lời khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra.

[5] Về vật chứng: 01 phong bì màu trắng có dán giấy niêm phong vụ số: 2124/1; 01 phong bì màu trắng có dán giấy niêm phong vụ số: 2124/2; 01 phong bì màu trắng có dán giấy niêm phong vụ số: 2124/3; 01 phong bì màu trắng có dán giấy niêm phong vụ số: 2124/4 ngày 28/3/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh; 01 bao thuốc lá hiệu HERO đã qua sử dụng; 01 áo khoác nữ màu hồng đã qua sử dụng; 01 bịch nylon màu đen đã qua sử dụng; 01 cái ví màu nâu đã qua sử dụng; 01 cái bóp màu nâu nhạt đã qua sử dụng; 01 cái muỗng bằng kim loại, chiều dài 16,7cm, cán muỗng dài 12cm đã qua sử dụng; 01 bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ được vuốt khóa miệng, bên trong có chứa 50 bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ; 01 điện thoại di động hiệu SONY XPERIA, kiểu G3116, IMEI: 357442083179294, 357442083179302, kèm theo sim số 0972509972 và 0567465762 của bị cáo Hoa; 01 điện thoại di động hiệu VSMART màu xanh, kiểu máy PQ6002, IMEI (khe 1) 352859105273646, IMEI (khe 2) 352859105273653, kèm theo sim số 0974411183 (sim 1), 0567465915 (sim 2) của bị cáo Sơn; 01 điện thoại hiệu VIVO màu xanh đen số kiểu máy VIVO 1820, IMEI 1: 860900042204131, IMEI 2: 860900042204123, kèm theo sim số 0364382430

của Hồ Thành Đ; 01 điện thoại di động hiệu iphone 7 plus màu đen, số máy MQU32LL/A, số seri: DX3VCLRVJ5KR, kèm theo sim số 0357219890 của Cam Quốc H; tiền Việt Nam 8.520.000 đồng trong đó (100.000 đồng tiền bị cáo H bán ma túy ngày 15/3/2023, 8.400.000 đồng của bị cáo H, 20.000 đồng của Hồ Thành Đ); 01 căn cước công dân mang tên Đỗ Hoài S; 01 căn cước công dân mang tên Bùi Thị H. Nghĩ nên tịch thu tiêu hủy, sung vào ngân sách Nhà nước và trả lại cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Hoài S và bị cáo Bùi Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điểm b,c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Hoài S 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2023.

Căn cứ: Điểm b,c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị H 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2023.

Buộc bị cáo Bùi Thị H nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Hoàng T không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì màu trắng có dán giấy niêm phong vụ số: 2124/1, ngày 28/3/2023, có chữ ký người chứng kiến Bùi Thúy Hằng, chữ ký người niêm phong Lê Dương Tuấn cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh; 01 (một) phong bì màu trắng có dán giấy niêm phong vụ số: 2124/2, ngày 28/3/2023, có chữ ký người chứng kiến Bùi Thúy Hằng, chữ ký người niêm phong Lê Dương Tuấn cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh; 01 (một) phong bì màu trắng có dán giấy niêm phong vụ số: 2124/3, ngày 28/3/2023, có chữ ký người chứng kiến Bùi Thúy Hằng, chữ ký người niêm phong Lê Dương Tuấn cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh; 01

(một) phong bì màu trắng có dán giấy niêm phong vụ số: 2124/4 ngày 28/3/2023, có chữ ký người chứng kiến Bùi Thúy Hằng, chữ ký người niêm phong Lê Dương Tuấn cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh; 01 (một) bao thuốc lá hiệu HERO đã qua sử dụng; 01 (một) áo khoác nữ màu hồng đã qua sử dụng; 01 (một) bịch nylon màu đen đã qua sử dụng; 01(một) cái ví màu nâu đã qua sử dụng; 01 (một) cái bóp màu nâu nhạt đã qua sử dụng; 01 (một) phong bì màu trắng dán kín niêm phong, có ghi thời gian niêm phong ngày 15/3/2023, có chữ ký ông Trần Văn Tân- Điều tra viên; chữ ký ông Huỳnh Văn Út- Phó trưởng Công an xã Hòa Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh; chữ ký ông Phạm Duy Mẫn- Người chứng kiến; chữ ký bà Bùi Thị H cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Công an xã Hòa Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Ký hiệu: MC; 01 bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ được vuốt khóa miệng, bên trong có chứa 50 (năm mươi) bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01(một) phong bì màu trắng dán kín niêm phong, có ghi thời gian niêm phong ngày 18/4/2023, có chữ ký ông Lưu Thanh Dân- Điều tra viên; chữ ký ông Nguyễn Tấn Đức- Người chứng kiến; chữ ký bà Bùi Thị Hoa cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Ký hiệu: HĐ1 của bị cáo Bùi Thị H; 01(một) phong bì màu trắng dán kín niêm phong, có ghi thời gian niêm phong ngày 18/4/2023, có chữ ký ông Lưu Thanh Dân- Điều tra viên; chữ ký ông Dương Nhật Bằng - Người chứng kiến; chữ ký Đỗ Hoài S cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Ký hiệu: SĐ1 của bị cáo Đỗ Hoài S; 01 (một) bao niêm phong màu trắng, bên ngoài có ghi ngày niêm phong 15/3/2023, có chữ ký điều tra viên Nguyễn Thanh Hiếu, chữ ký người chứng kiến Kim Ngọc Lý, chữ ký trưởng Công an phường 2 TP.Trà Vinh Phạm Duy Khương, chữ ký Hồ Thành Đạt cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Công an phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh của bị cáo Hồ Thành Đ; 01 (một) phong bì màu trắng dán kín niêm phong, có ghi thời gian niêm phong ngày 15/3/2023, có chữ ký ông Trần Văn Tân - Điều tra viên; chữ ký ông Phạm Duy Khương - Trưởng Công an phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; chữ ký bà Kim Ngọc Lý - Người chứng kiến; chữ ký bà Bùi Thị H cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Công an phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Ký hiệu T1 của bị cáo Bùi Thị H.

Trả lại cho Cam Quốc H 01 (một) túi niêm phong mã số PS3 1902854, bên ngoài ghi ngày niêm phong 20/4/2023, có chữ ký điều tra viên Lưu Thanh Dân, chữ ký Cam Quốc Hiếu, chữ ký người chứng kiến Nguyễn Hoài Ngân cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh của Cam Quốc Hiếu; 01 (một) túi niêm phong mã số PS3 1902653, có chữ ký điều tra viên Lưu Thanh Dân, chữ ký Hồ Thành Đ, chữ ký người chứng kiến Nguyễn Hoài N cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Trả lại cho Hồ Thành Đ tiền Việt nam 20.000 đồng; Trả lại cho bị cáo Bùi Thị H tiền Việt nam 8.400.000 đồng và 01 căn cước công dân mang tên Bùi Thị H; Trả lại cho bị cáo Đỗ Hoài S 01 căn cước công dân mang tên Đỗ Hoài S.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai; báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Sỹ